

Số: 92/2021/QĐDS - ST

Hà Nội, ngày 02 tháng 3 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v: Yêu cầu xác định cha cho con
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH XUÂN

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền - Thẩm phán

Thư ký phiên họp: Ông Vũ Thanh Tùng - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thị Mai Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 3 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 68/2021/TLST-DS ngày 02 tháng 02 năm 2021 về yêu cầu xác định cha cho con theo Quyết định mở phiên họp số: 01/2021/QĐMPH- ST ngày 22 tháng 02 năm 2021, *gồm những người tham gia tố tụng sau đây:*

Những người yêu cầu:

- Anh Trần Duy T, sinh năm 1983.

Nơi ĐKKHKT và nơi cư trú: P1402 khu nhà ở dịch vụ thương mại G, phường N, quận T, Hà Nội.

- Chị Vũ Thị Mai P, sinh năm 1988.

Nơi ĐKKHKT: Căn hộ chung cư 104 CT401 khu nhà ở và trung tâm thương mại, phường H, quận H, Hà Nội.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Anh Trần Duy T và chị Vũ Thị Mai P có quan hệ tình cảm với nhau năm 2016, ngày 26/4/2017 chị Vũ Thị Mai P có sinh ra một bé trai đặt tên là Vũ Minh K theo giấy chứng sinh số 5, quyển số 118 do Bệnh viện đa khoa Quốc tế V cấp. Ngày 17/10/2016 chị Vũ Thị Mai P ly hôn với anh Lê D theo quyết định Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 343/2016/QĐST – HNGĐ của Tòa án nhân dân quận Hà Đông. Cháu Vũ Minh K được xác định không phải là con của anh Lê D theo Quyết định số 11/2017/QĐ – VHNGĐ ngày 14/9/2019 Vv yêu cầu công nhận không phải là cha con của Tòa án nhân dân quận

Hà Đông. Cháu Vũ Minh K được làm thủ tục khai sinh theo giấy khai sinh số 253/2017 đăng ký ngày 04/10/2017 tại UBND phường N, quận H, Hà Nội.

Anh Trần Duy T và chị Vũ Thị Mai P đã đưa cháu Vũ Minh K đến Viện công nghệ A và phân tích di truyền đề nghị giám định ADN.

Theo nội dung Kết quả xét nghiệm ADN ngày 30/01/2021 do Viện công nghệ A và phân tích di truyền tiến hành giữa anh Trần Duy T, sinh ngày: 11/5/1983, Căn cước công dân số 033083005937, ngày cấp 21/8/2018, Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội và cháu Vũ Minh K, sinh ngày 26/4/2017, giấy khai sinh số 253/2017 đăng ký ngày 04/10/2017 tại UBND phường N, quận H, Hà Nội kết luận anh Trần Duy T và cháu Vũ Minh K có quan hệ huyết thống cha – con.

Nay để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của anh T cũng như cháu K. Anh Trần Duy T và chị Vũ Thị Mai P đề nghị Tòa án xác định cháu Vũ Minh K là con đẻ của anh Trần Duy T.

Vị đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên họp sau khi tóm tắt nội dung việc yêu cầu đã có ý kiến đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của anh Trần Duy T và chị Vũ Thị Mai P xác nhận cháu Vũ Minh K là con đẻ của anh Trần Duy T. Anh T và chị P không phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân nhận định:

[1]. Anh Trần Duy T và chị Vũ Thị Mai P có quan hệ tình cảm với nhau năm 2016, ngày 26/4/2017 chị Vũ Thị Mai P có sinh ra một bé trai đặt tên là Vũ Minh K theo giấy chứng sinh số 5, quyển số 118 do Bệnh viện đa khoa Quốc tế V cấp. Ngày 17/10/2016 chị Vũ Thị Mai P ly hôn với anh Lê D theo quyết định Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 343/2016/QĐST – HNGĐ của Tòa án nhân dân quận Hà Đông. Cháu Vũ Minh K được xác định không phải là con của anh Lê D theo Quyết định số 11/2017/QĐ – VHNGĐ ngày 14/9/2019 Vv yêu cầu công nhận không phải là cha con của Tòa án nhân dân quận Hà Đông. Cháu Vũ Minh K được làm thủ tục khai sinh theo giấy khai sinh số 253/2017 đăng ký ngày 04/10/2017 tại UBND phường N, quận H, Hà Nội.

Ngày 30/01/2021 anh Trần Duy T và chị Vũ Thị Mai P đã đưa cháu Vũ Minh K đến Viện công nghệ A và phân tích di truyền đề nghị giám định ADN.

Tại kết luận giám định số 2165PG/DNA ngày 30/01/2021 do Viện công nghệ A và phân tích di truyền tiến hành, kết luận anh Trần Duy T và cháu Vũ Minh K có quan hệ huyết thống cha – con. Xét yêu cầu của anh Trần Duy T và chị Vũ Thị Mai P đề nghị Tòa án xác định cháu Vũ Minh K là con đẻ của anh Trần Duy T là

có căn cứ nên được chấp nhận.

[2]. Tại phiên họp hôm nay anh T vắng mặt, chị P giữ nguyên yêu cầu đề nghị Tòa án xác định cháu Vũ Minh K là con đẻ của anh Trần Duy T.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ. Căn cứ vào kết luận xét nghiệm ADN của Viện công nghệ A và phân tích di truyền, xét yêu cầu xác định cha cho con của anh Trần Duy T và chị Vũ Thị Mai P, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp giải quyết việc Hôn nhân và gia đình ngày 02/3/2021 là có căn cứ, phù hợp pháp luật, nên được chấp nhận.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào kết luận xét nghiệm ADN số 2165PG/DNA ngày 30/01/2021 của Viện công nghệ A và phân tích di truyền;

Căn cứ vào khoản 10 Điều 29; Điều 361; Điều 366; Điều 370; Điều 371 và Điều 372 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 89 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của anh Trần Duy T và chị Vũ Thị Mai P yêu cầu Tòa án xác nhận cha cho con là:

Cháu Vũ Minh K, sinh ngày 26/4/2017, giấy khai sinh số 253/2017, ngày đăng ký 04/10/2017, nơi đăng ký UBND phường N, quận H, Hà Nội.

Anh Trần Duy T và cháu Vũ Minh K có quan hệ huyết thống cha – con.

Xác nhận cháu Vũ Minh K là con đẻ của anh Trần Duy T.

Anh Trần Duy T và cháu Vũ Minh K có quyền đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền để hoàn tất thủ tục pháp lý về xác định cha con, làm lại thủ tục khai sinh cho cháu.

Lệ phí giải quyết việc dân sự phải nộp: Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Anh Trần Duy T và chị Vũ Thị Mai P mỗi người phải nộp 150.000 đồng tiền lệ phí giải quyết việc Hôn nhân gia đình. Chị Vũ Thị Mai P và anh Trần Duy T đã nộp đủ số tiền 300.000 đồng tại Biên lai thu tiền số 0001065 và biên lai thu tiền số 0001064 ngày 02/02/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận T.

Các đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định hoặc từ ngày nhận được quyết định. Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị quyết định trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- Các đương sự.
- VKS nhân dân quận Thanh Xuân.
- THA quận T.
- Tòa án NDTP Hà Nội.
- Lưu..

**TM. HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

(ĐÃ KÝ)

Nguyễn Thị Thanh Huyền